

Số: 17 /2020/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 05 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh Lào Cai



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 63/TTr-SVHTTDL ngày 29 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Doanh nghiệp, hộ kinh doanh hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke;

b) Cơ quan được phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke;

c) Các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

1. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Lào Cai (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) thẩm quyền cấp,

điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

2. Việc cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke phải thực hiện đúng quy định của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

Điều 3. Trách nhiệm của các sở, ngành, UBND cấp huyện

1. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với kinh doanh dịch vụ karaoke;

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về kinh doanh dịch vụ karaoke, công bố danh mục, công khai các thủ tục hành chính về kinh doanh dịch vụ karaoke theo thẩm quyền;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cho cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke theo quy định của pháp luật;

đ) Bàn giao hồ sơ đã thực hiện cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cho cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện;

e) Kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này, tổng hợp kịp thời các nội dung vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất kiến nghị trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp;

g) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Chủ trì tiếp nhận, thẩm định và cấp "Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự" cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký ngành nghề kinh doanh dịch vụ karaoke theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về an ninh, trật tự đối với một số ngành nghề đầu tư có điều kiện và các quy định pháp luật khác liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke;

b) Chịu trách nhiệm công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật và công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về an ninh, trật tự; phòng, chống tội phạm; phòng, chống cháy nổ tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke. Thông báo kết quả xử lý vi phạm đến các cơ quan liên quan.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

Hướng dẫn việc thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp, điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

Quản lý, hướng dẫn thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke.

5. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

Quản lý, hướng dẫn thực hiện các hoạt động khuyến mại, tiếp thị, kinh doanh rượu, bia và các hàng hóa, dịch vụ khác thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý của Sở Công Thương tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke.

6. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Quản lý, hướng dẫn thực hiện công tác quản lý nhà nước về lao động, phòng, chống tệ nạn xã hội tại cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke.

7. Các sở, ban, ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bảo đảm thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với kinh doanh dịch vụ karaoke.

8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Thực hiện quản lý nhà nước về kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn;

b) Thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định này và theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về kinh doanh dịch vụ karaoke;

d) Thực hiện công khai các thủ tục hành chính về kinh doanh dịch vụ karaoke theo thẩm quyền;

đ) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về văn hóa và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, kịp thời kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện thống kê, báo cáo về hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn theo định kỳ 6 tháng, cả năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2020.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành

phổ; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- TT. Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 4 QĐ;
- HĐND các huyện, thị xã, TP;
- Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, TH2,3, NC2, VX1,3,4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong